

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 95/2005/QĐ-BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 12 tháng 12 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH
Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Thanh tra Tổng cục Hải quan

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;
Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;
Căn cứ Nghị định số 81/2005/NĐ-CP ngày 22 tháng 06 năm 2005 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh tra Tài chính;
Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan và Chánh Thanh tra Bộ Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thanh tra Tổng cục Hải quan (sau đây gọi tắt là Thanh tra hải quan) là cơ quan thuộc hệ thống tổ chức Thanh tra Tài chính, là tổ chức thuộc Tổng cục Hải quan, thực hiện chức năng thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành trong phạm vi quản lý nhà nước của Tổng cục Hải quan theo phân công của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Thanh tra hải quan chịu sự quản lý, chỉ đạo trực tiếp của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan và sự chỉ đạo về công tác nghiệp vụ thanh tra của Thanh tra Bộ Tài chính.

Thanh tra hải quan có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Thanh tra hải quan có nhiệm vụ, quyền hạn:

1. Tham gia xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về hải quan; chủ trì hoặc tham gia xây dựng các văn bản có liên quan đến tổ chức và hoạt động của Thanh tra hải quan theo phân công của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan.
2. Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc quyền quản lý trực tiếp của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan.
3. Thanh tra đối với tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam trong việc thực hiện pháp luật về hải quan và các điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc gia nhập có liên quan đến hải quan.
4. Phát hiện, quyết định theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về hải quan theo quy định của pháp luật.
5. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra của Thanh tra hải quan.
6. Kiến nghị hoặc trình cấp có thẩm quyền hoàn thiện chính sách, pháp luật về hải quan; đình chỉ việc thi hành hoặc huỷ bỏ những quy định trái pháp luật được phát hiện qua hoạt động thanh tra.
7. Giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan tổ chức tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo; công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định của pháp luật.
8. Phối hợp với các cơ quan thanh tra thuộc hệ thống Thanh tra Tài chính, Thanh tra các Bộ, cơ quan khác ở Trung ương và địa phương, các cơ quan, tổ chức liên quan trong quá trình thanh tra, kiểm tra về lĩnh vực hải quan; với cơ quan liên quan trong việc phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh chống các hành vi vi phạm pháp luật trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao.
9. Tổng hợp, báo cáo kết quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo; phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thuộc phạm vi trách nhiệm